

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/DS-ST
Ngày 23-6-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên toà:

Ông Phạm Xuân Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện VB thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2020 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Khổng Thị R; nơi cư trú: Thôn X, xã TC, huyện VB, Hải Phòng; có mặt

Bị đơn: NH NN và PTNT Việt Nam- Chi nhánh NAD Hải Phòng. Địa chỉ: Thôn NA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Văn C - Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh - Chi nhánh NAD Hải Phòng; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị V; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Hiện đang thi hành án phạt tù tại Trại giam XN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị B; nơi cư trú: Thôn X, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Khổng Thị R ; nơi cư trú: Thôn X, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng; bà B vắng mặt; bà R có mặt.

3. Ông Nguyễn Huy C; nơi cư trú: Thôn X, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng; có mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Q; nơi cư trú: Thôn X, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

5. Bà Nguyễn Thị D; nơi cư trú: Thôn 8, xã Lý Học, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

6. Ông Nguyễn Huy T; nơi cư trú: Thôn X, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Khổng Thị R trình bày: Ngày 09-01-2012, bà và NH NN và PTNT Việt Nam-Chi nhánh NAD Hải Phòng có ký Hợp đồng tín dụng số 2118LAV201200018, nội dung: NH NN và PTNT Việt Nam- Chi Nhánh NAD Hải Phòng cho bà vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Mục đích sử dụng tiền vay để mua bò. Thời hạn vay 12 tháng kể từ khi bà Khổng Thị R rút tiền vay lần đầu theo hợp đồng tín dụng. Lãi suất vay 20,4%/năm. Để đảm bảo nghĩa vụ hoàn trả vốn vay và các chi phí phát sinh theo hợp đồng, bà đã giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số E0449970 mang tên ông Nguyễn Huy Phồn, do UBND huyện VB cấp ngày 01-4-1997 với diện tích 2234m², địa chỉ thửa đất: Thôn NA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà đã trả nợ đầy đủ cả gốc và lãi cho Ngân hàng. Cán bộ thu ngân của Ngân hàng là bà Lê Thị V đã thu tiền số tiền gốc 30.000.000 đồng của bà vào ngày 16-4-2012 (có giấy biên nhận ký kết giữa hai bên), tuy nhiên bà V đã chiếm đoạt số tiền này mà không trả ngân hàng. Tại Bản án số 179/2014/HSST ngày 26-12-2014 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt bà Lê Thị V 20 năm tù về tội Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản và buộc bà Lê Thị V phải bồi thường số tiền chiếm đoạt cho Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn NA là 1.560.000.000 đồng trong đó có khoản tiền bà đã nộp cho bà V đồng thời cho bà quyền khởi kiện vụ án dân sự. Ngày 19-11-2015 ông Nguyễn Huy Phồn, là bố chồng của bà, chết không để lại chúc. Ông Phồn có vợ là bà Nguyễn Thị B cùng các con Nguyễn Huy C, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị D, Nguyễn Huy T thống nhất cho bà được nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Phồn. Bà khẳng định đã trả xong khoản nợ vay cả gốc và lãi cho Ngân hàng thông qua cán bộ tín dụng là bà Lê Thị V. Do bà V không nộp số tiền trả Ngân hàng nên

số tiền gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 2118LAV201200018 ngày 09-01-2012 đã ký kết giữa bà và Ngân hàng do bà Lê Thị V phải chịu. Nay bà đề nghị Tòa án giải quyết buộc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh NAD Hải Phòng phải trả bà Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Nguyễn Huy Phồn do Ngân hàng giữ.

Bị đơn NH NN và PTNT Việt Nam- Chi nhánh NAD Hải Phòng thông qua người đại diện theo ủy quyền xác nhận ngày 09-01-2012 có cho bà Khổng Thị R vay 30.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 2118LAV201200018; Mục đích sử dụng tiền vay để mua bò. Thời hạn vay 12 tháng kể từ khi bà Khổng Thị R rút tiền vay lần đầu theo hợp đồng tín dụng. Lãi suất vay 20,4% năm. Để đảm bảo khoản tiền vay bà Khổng Thị R đã viết đơn xin giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số E0449970 do UBND huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp ngày 01-7-1997 mang tên ông Nguyễn Huy Phồn cho Ngân hàng giữ. Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân cho bà R vay 30.000.000 đồng vào ngày 09-01-2012, đồng thời giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Nguyễn Duy Phồn do bà R giao nộp. Ngày 16-4-2012 bà R trả tiền Ngân hàng thông qua cán bộ tín dụng là bà Lê Thị V. Tuy nhiên bà V không nộp tiền cho Ngân hàng mà chiếm đoạt số tiền này. Nay bà Khổng Thị R khởi kiện yêu cầu Ngân hàng phải trả bà Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Ngân hàng không đồng ý vì: Bản án 179/2014/HSST ngày 26-12-2014 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt bà Lê Thị V 20 năm tù về tội Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản và buộc bà Lê Thị V phải bồi thường số tiền chiếm đoạt cho Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn NA là 1.560.000.000 đồng trong đó có số tiền đã nhận của bà R. Đến nay bà V chưa bồi thường hoàn trả số tiền cho Ngân hàng. Tính đến ngày 23-6-2020 đối với hợp đồng tín dụng số 2118LAV201200018 đã ký kết giữa bà R và Ngân hàng, thì bà R còn nợ tổng số tiền là 71.369.792 đồng; trong đó nợ tiền gốc 30.000.000 đồng; lãi trong hạn 31.575.083 đồng; lãi quá hạn: 13.179.375 đồng. Do đó Ngân hàng không đồng ý trả bà Khổng Thị R Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số E0449970 mang tên ông Nguyễn Huy Phồn.

Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Lê Thị V trình bày: Bà là cán bộ tín dụng NH NN và PTNT Việt Nam- Chi nhánh NAD Hải Phòng. Bà có thu 30.000.000 đồng tiền gốc của bà Khổng Thị R đã trả ngày 16-4-2012, nhưng bà không nộp vào Ngân hàng. Do bà vi phạm pháp luật nên bà đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 20 năm tù về tội Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản và buộc phải bồi thường đã chiếm đoạt cho Ngân hàng là 1.560.000.000 đồng trong đó có khoản tiền bà R đã nộp. Nay bà đề nghị Ngân hàng Nông nghiệp phát triển Việt Nam chi nhánh NA

Đông, Hải Phòng trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Nguyễn Huy Phồn cho bà Khổng Thị R .

Tại bản tự khai, các văn bản tố tụng khác và trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B và người đại diện theo ủy quyền của bà B trình bày: Bà là vợ ông Nguyễn Huy Phồn. Ông Phồn chết ngày 19-11-2015 không để lại di chúc. Bà và ông Phồn có 04 người con là Nguyễn Huy C, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị D, Nguyễn Huy T, ông bà không có con nuôi. Ngày 09-01-2012 bà Khổng Thị R có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Agribank NAD Hải Phòng để vay số tiền 30.000.000 đồng. Để đảm bảo hoàn trả số tiền đã vay, bà R đã đưa cho Ngân hàng giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Nguyễn Huy Phồn. Quá trình thanh toán, bà R đã trả Ngân hàng số tiền gốc vào ngày 16-4-2012 và đưa cho bà Lê Thị V là cán bộ tín dụng Ngân hàng. Tuy nhiên, bà V đã chiếm đoạt số tiền này. Bà đề nghị Ngân hàng trả bà Khổng Thị R giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Nguyễn Huy Phồn.

Tại bản tự khai, các văn bản tố tụng khác và trong quá trình xét xử, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Huy C trình bày: Ông là con đẻ của bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Huy Phồn. Ông Nguyễn Huy Phồn chết ngày 19-11-2015 không để lại di chúc. Ngày 09-01-2012, bà Khổng Thị R là vợ ông có vay Ngân hàng Agribank Am Đông Hải Phòng số tiền 30.000.000 đồng, mục đích để nuôi bò. Để đảm bảo khoản vốn vay, bà R có đưa cho Ngân hàng giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Nguyễn Huy Phồn. Sau đó, bà R đã trả 30.000.000 đồng cho ngân hàng thông qua bà Lê Thị V là cán bộ tín dụng của Ngân hàng, tuy nhiên bà V không nộp số tiền đó cho ngân hàng. Nay ông đề nghị Ngân hàng phải trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Nguyễn Huy Phồn cho bà Khổng Thị R .

Tại bản tự khai, các văn bản tố tụng khác và trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là các anh chị Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị D, Nguyễn Huy T thống nhất trình bày: Các anh, chị là con đẻ của ông Nguyễn Huy Phồn và bà Nguyễn Thị B. Ông Nguyễn Huy Phồn chết ngày 19-11-2015 không để lại di chúc. Ngày 09-01-2012 bà R có vay Ngân hàng Agribank NAD Hải Phòng số tiền là 30.000.000 đồng và đưa cho Ngân hàng giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Nguyễn Huy Phồn. Sau đó, bà R đã nộp 30.000.000 đồng trả ngân hàng qua bà Lê Thị V là cán bộ tín dụng của Ngân hàng, tuy nhiên bà V không nộp số tiền đó cho ngân hàng. Nay các anh, chị thống nhất đề nghị Ngân hàng phải trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Nguyễn Huy Phồn cho bà Khổng Thị R .

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Tphán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của các đương sự như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác; nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp hành nghiêm chỉnh yêu cầu của Tòa án về cung cấp chứng cứ, tham gia các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 299, 302, 322, 688 Bộ luật Dân sự 2015. Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 16 Điều 4 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh NAD Hải Phòng phải trả bà Khổng Thị R giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Nguyễn Huy Phồn. Về án phí: Bà Khổng Thị R không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh NAD Hải Phòng phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh NAD Hải Phòng có trụ sở tại thôn NA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Bà Khổng Thị R và Ngân hàng Nông nghiệp Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh NAD Hải Phòng có ký kết hợp đồng tín dụng, mục đích bà R vay tiền Ngân hàng để nuôi bò. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án bà Khổng Thị R khởi kiện Ngân hàng về tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án dân sự của Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B vắng mặt nhưng có người đại diện theo ủy quyền là bà Khổng Thị R có mặt. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị V, chị Nguyễn Thị Q, chị Nguyễn Thị D, anh Nguyễn Huy T vắng mặt, đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[3] Về nội dung vụ án: Ngày 09-01-2012, bà Khổng Thị R và NH NN và PTNT Việt Nam- Chi nhánh NAD Hải Phòng có ký hợp đồng tín dụng số 2118LAV201200018, nội dung: NH NN và PTNT Việt Nam- Chi nhánh NAD Hải Phòng cho bà Khổng Thị R vay số tiền 30.000.000 đồng. Thời hạn vay 12 tháng kể từ khi bà R rút tiền vay lần đầu theo hợp đồng tín dụng. Lãi suất vay 20,4%/năm. Để đảm bảo nghĩa vụ hoàn trả vốn vay theo hợp đồng, bà R đã đưa cho Ngân hàng giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số E0449970 do UBND huyện VB cấp ngày 01-4-1997 mang tên ông Nguyễn Huy Phồn. Địa chỉ thửa đất: Thôn NA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Thực hiện hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân cho bà R vay 30.000.000 đồng vào ngày 09-01-2012. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà R đã trả lãi đồng thời trả số tiền gốc là 30.000.000 đồng cho Ngân hàng vào ngày 16-4-2012 thông qua cán bộ tín dụng là bà Lê Thị V, tuy nhiên bà V đã chiếm đoạt số tiền này. Tại Bản án số 179/2014/HSST ngày 26-12-2014 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã xử phạt bà Lê Thị V 20 năm tù về tội Lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản và buộc bà Lê Thị V phải bồi thường số tiền chiếm đoạt cho NH NN và PTNT Việt Nam- Chi nhánh NAD Hải Phòng là 1.560.000.000 đồng trong đó có số tiền do bà Khổng Thị R nộp. Như vậy bà Khổng Thị R đã thực hiện xong nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng, do đó cần buộc Ngân hàng phải thực hiện nghĩa vụ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Nguyễn Huy Phồn cho bà Khổng Thị R là phù hợp với các Điều 299, 302, 322, 688 Bộ luật Dân sự 2015.

[4] Ông Nguyễn Huy Phồn đã được UBND huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số E0449970 ngày 01-7-1997 với diện tích 2234m²; địa chỉ thửa đất. Thôn NA, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Ngày 19-11-2015 ông Phồn chết không để lại di chúc. Ông Phồn có vợ là bà Nguyễn Thị B cùng các con là Nguyễn Huy C, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị D, Nguyễn Huy T. Bà Nguyễn Thị B, cùng các con Nguyễn Huy C, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị D, Nguyễn Huy T thống nhất để bà Khổng Thị R là người có trách nhiệm nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp mang tên ông Nguyễn Huy Phồn do NH NN và PTNT Việt Namchi nhánh NAD Hải Phòng hoàn trả, các ông bà không có ý kiến đề nghị gì nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của bà Khổng Thị R được chấp nhận nên bà R không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. NH NN và PTNT Việt Nam- Chi nhánh NAD Hải Phòng phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 299, 302, 322, 688 Bộ luật Dân sự 2015. Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 16 Điều 4 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 6, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc NH NN và PTNT Việt Nam- Chi nhánh NAD Hải Phòng phải trả lại bà Khổng Thị R giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp số E0449970 do UBND huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp ngày 01-4-1997 mang tên ông Nguyễn Huy Phồn.

2. Về án phí: Hoàn trả lại bà Khổng Thị R 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu số 0008006 ngày 03-01-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB. NH NN và PTNT Việt Nam- Chi Nhánh NAD Hải Phòng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện VB;
- THADS huyện VB;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thương Huyền